

Bản án số: 12/2020/HS-ST  
Ngày: 22 - 5-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Nhài.

*Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Quế

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Cao Khắc Long

2. Ông Nguyễn Đức Dân

3. Bà Phan Thị Thúy

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Diệp Thu Trang Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đức Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 5 năm 2020, đối với:

***\*Bị cáo:*** Lưu Văn N, sinh ngày 27 tháng 6 năm 1985 tại tỉnh Thái Nguyên

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm NV3, xã VP, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lưu Văn N1 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị L; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Ngô Thị T, có 02 con sinh đôi năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên từ ngày 22/11/2019 đến nay. (Có mặt).

***\* Người bào chữa cho bị cáo do Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên cử:*** Luật sư Nguyễn Công G - Văn phòng luật sư Dương Tuấn Giang và cộng sự thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

***\* Bị hại:*** Bà Nguyễn Thị H (chết)

***\* Người đại diện hợp pháp của người bị hại:***

1. Ông Ngô Văn C, sinh năm 1966 (chồng bà Hằng) -Có mặt  
Trú tại: Xóm XH2, xã TC, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên
  2. Chị Ngô Thị H, sinh năm 1988; (con bà Hằng)- Có mặt  
Trú tại: Xóm AH, xã TC, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên
  3. Chị Ngô Thị T, sinh năm 1990; (con bà Hằng)- Có mặt  
Trú tại: Xóm NV3, xã VP, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên
  4. Chị Ngô Thị H2, sinh năm 1993; (con bà Hằng) - Có mặt  
Trú tại: Xóm 5, xã NH, huyện GL, thành phố HN
- Tất cả đều ủy quyền cho chị Ngô Thị H1 tham gia tố tụng tại phiên tòa.

*\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Chị Ngô Thị T, sinh năm 1990; Có mặt  
Trú tại: Xóm NV3, xã VP, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên

*\* Người làm chứng:*

1. Ông Bùi Duy T, sinh năm 1973; Vắng mặt
  2. Bà Lương Thị Q, sinh năm 1976; Vắng mặt
  3. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1996; Vắng mặt
  4. Bà Lương Thanh B, sinh năm 1977; Vắng mặt
  5. Ông Ngô Quang D, sinh năm 1984; Vắng mặt
- Đều trú tại: Xóm XH2, xã TC, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên
4. Ông Nguyễn Trung K, sinh năm 1972; Vắng mặt
- Trú tại: Xóm NV4, xã VP, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa. Nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Văn N có vợ là chị Ngô Thị T, sinh năm 1990, thường trú tại xóm NV3, xã VP, thị xã PY, Thái Nguyên, trong quá trình sinh sống có nhiều mâu thuẫn do N nghiện ma túy. Ngày 02/11/2019, N tự ý bán 01 con trâu (là tài sản của gia đình) được 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) để trả nợ riêng của N và chi tiêu cá nhân nên chị T đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ là ông Ngô Văn C, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967 cùng trú tại xóm XH2, xã TC, thị xã PY. Sau đó, N nhiều lần đến đón chị T về nhưng không được. Sáng 21/11/2019, N đi làm thuê (làm mái tôn) cho gia đình ông Nguyễn Trung K, sinh năm 1972, trú tại xóm NV4, xã VP, thị xã PY. Trong quá trình làm, N có mượn của ông K 01 con dao nhọn bằng kim loại màu trắng bạc (loại dao gấp nhưng đã hỏng lẫy không gấp dao được, dao dài 18,5cm, lưỡi dao có đầu nhọn, một lưỡi sắc dài 10,2cm, bản rộng nhất 2,5cm) dùng

để đánh dấu tôn và cắt viền tôn xốp, khi làm xong N cắt con dao trong cốp xe máy nhãn hiệu YAMAHA RCSIRIUS, màu đen- trắng, BKS 20H1- 189.57.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21/11/2019, N ăn cơm, uống rượu tại nhà mình, sau đó đi uống bia, đồng thời N nảy sinh ý định sang nhà ông C, bà H để đón chị T về, nếu chị T không về thì N sẽ cắt tay dọa đốt xe máy và tự sát. Khoảng 20h 25 phút cùng ngày, N điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA RCSIRIUS, màu đen- trắng, BKS 20H1- 189.57 đến nhà ông Cảnh, bà H. Khi đi đến nơi, N dựng xe tại góc sân và đi vào trong nhà. N hỏi ông C “Nhà con đi làm về chưa, con muốn gặp vợ con một tý”; ông C nói “Nó chưa về”; bà H nói “Nó đi chơi rồi”; N nói “Hay là vợ con ở trong buồng, để con nói chuyện một lúc”; Bà H nói “Không có chuyện gì để nói cả” rồi bà H đứng dậy kéo N ra khỏi ghế, đẩy N ra ngoài làm N bị ngã ở hiên nhà. N đứng dậy đi vào trong nhà và nói “Để con đợi nhà con về” thì ông Cảnh nói “Thôi mày về đi”; bà H tiếp tục đẩy N ra khỏi nhà và đồng thời gọi điện thoại cho chị T nói “Thằng N nó đang ở trên này, nó đang nát nói linh tinh, để mẹ đuổi nó về rồi thì hãy về”. Bực xúc vì bị đuổi về, N đi ra xe máy lật yên xe lên (xe bị hỏng khóa) mở nắp bình xăng và nói “Vợ chồng con chẳng còn gì, còn cái xe này đốt nốt”. Bà H đi ra đóng yên xe lại và nói “Mày đốt về nhà mày mà đốt” đồng thời dắt xe của N ra phía cổng, dựng xe cách cổng khoảng 10m và đuổi N về nhưng N vẫn không về. Bà H chửi “Mày ngu mày cút mẹ mày đi, bao giờ mày tậu được trâu thì con tao về với mày”. Bực tức vì bà H chửi và đuổi về nên N lấy con dao nhọn (nêu trên) từ trong cốp xe máy ra, đứng ở tư thế đối diện đâm 01 nhát trúng vào ngực trái bà H, bị đâm bà H kêu cứu “ông C ơi thằng N nó đâm chết tôi rồi”, ông C ở trong nhà nghe thấy tiếng bà H kêu cứu nên ngay lập tức chạy ra và có lấy một chiếc đòn gánh làm bằng tre dài 1,27m, bản rộng nhất 5,5cm đánh 02 đến 03 cái vào người N, bị đánh nên N giơ tay phải lên đỡ thì bị đánh trúng vào ngón trỏ tay phải. Để ngăn cản việc bị đánh, N quay người lại và khi đứng đối diện gần vị trí đứng với ông C, N dùng con dao trên đâm 01 nhát theo tư thế vòng tay ra sau lưng về phía ông C; đâm vào vùng lưng trái, sát bờ ngoài xương bả vai trái của ông C. Sau đó, N tiếp tục dùng con dao tự đâm vào bụng của mình để tự sát. Khi thấy N đã nằm xuống sân, ông C đã dìu bà H ra phía cổng nhà hô hoán và được hàng xóm đưa bà H, ông C và N đi cấp cứu. Hậu quả: Bà H bị đâm vết thương thấu ngực bụng gây thủng gan trái, rách dạ dày dẫn đến tử vong trên đường đi cấp cứu; ông C bị đâm 01 nhát vào vùng lưng trái, gây tràn máu khoang màng phổi trái, điều trị tại Bệnh viện Quân Y 91 từ ngày 21/11/2019 đến ngày 25/11/2019.

\* Khám nghiệm hiện trường xác định:

- Hiện trường nơi xảy ra vụ việc là tại gia đình ông Ngô Văn C, sinh năm 1966, thuộc xóm XH2, xã TC, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên. Hiện trường có các vị trí cụ thể sau:

- + Tiếp giáp về phía Đông Bắc là khu vực ruộng trồng lúa.
- + Tiếp giáp về phía Đông Nam là nhà bà Nguyễn Thị C2, sinh năm 1973, thuộc xóm XH2, xã TC, TX PY, tỉnh Thái Nguyên.
- + Tiếp giáp về phía Tây Nam là nhà ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1975, thuộc xóm XH2, xã TC, TX PY, tỉnh Thái Nguyên.
- + Tiếp giáp về phía Tây Bắc là đường dân sinh xóm XH2, xã TC, TX PY, tỉnh Thái Nguyên.

- Nhà ông Ngô Văn C là loại nhà cấp 4 được lợp mái Proxi măng có 02 cửa ra vào quay hướng Tây Nam, mỗi cửa có kích thước (2,28 x 1,3)m, hai cánh cửa sổ được làm bằng gỗ kính mở ra phía ngoài. Nhà gồm có hai gian, gian chính là phòng khách, gian phụ là buồng ngủ; từ buồng ngủ dẫn ra hiên nhà có 01 cửa kích thước (2,24 x 0,8)m, cánh cửa làm bằng gỗ mở vào bên trong; từ hiên nhà dẫn xuống sân có bậc tam cấp, sân nhà được lát bằng gạch đỏ, kích thước (7,5 x 12,3)m; tiếp giáp sân về phía Đông Nam là khu vực bếp, nhà kho và chuồng nuôi gà; tiếp giáp với sân về phía Tây Nam là khu vực vườn cây của gia đình; tiếp giáp sân về hướng Tây Bắc là khu vực chuồng nuôi gà, kế đến là vườn trồng cây. Tại góc sân phía Tây có đường đi dẫn ra phía cổng của gia đình, cổng được tạo thành bằng cách cố định hai cọc gỗ cách nhau 1,44m, hai bên được bao bằng các tấm lưới thép B40; đường dẫn từ cổng vào sân rộng trung bình 4,0m, dài 16,8m.

- Quá trình khám nghiệm hiện trường đã phát hiện, ghi nhận những dấu vết, đồ vật tại các vị trí:

+ Vị trí số 1: Là vị trí phát hiện 01 con dao trên sân nhà, vị trí số 1 cách cửa ra vào bên phải (hướng từ sân nhìn vào) khoảng cách 12,3m, cách cửa nhà kho khoảng cách 11,2m, con dao được làm bằng kim loại màu trắng bạc, dài 18,5cm, lưỡi dao có đầu nhọn, một lưỡi sắc dài 10,2cm, bản rộng nhất 2,5cm; trên lưỡi dao có bám dính vật chất màu nâu đỏ nghi là máu và đất cát; cách vị trí con dao 10,5cm về phía Tây có 01 bìa cứng màu trắng, bên ngoài được bọc kín bằng băng dính, bìa được cuộn lại tạo thành vòng khép kín dạng dẹt, hai đầu hở, một đầu rộng 2,7cm, một đầu rộng 2,2cm.

+ Vị trí số 2: Là vị trí vết máu chảy đọng trên sân nhà, vị trí số 2 cách vị trí số 1 khoảng cách 90cm về hướng Bắc; vết máu nằm trên diện (12x11)cm.

+ Vị trí số 3: Cách vị trí số 2 khoảng cách 91cm về hướng Đông Bắc, phát hiện: 01 đòn gánh bằng tre, độ dài 1,27m, bản rộng nhất 5,5cm; 04 chiếc dép tổ ong màu trắng làm bằng nhựa; 01 khẩu trang y tế màu xanh.

+ Vị trí số 4: Cách vị trí số 3 khoảng cách 3,2m về hướng Tây là vị trí của 01 xe mô tô YAMAHA RCSIRIUS, màu đen - trắng có gắn biển kiểm soát 20H1-189.57, xe được dựng trên đường dẫn từ sân ra ngoài cổng, đuôi xe sát mép đường đi, đầu xe quay hướng Tây (hướng ra phía ngoài cổng).

+ Vị trí số 5: Là vị trí phát hiện 01 chiếc dép nhựa nữ màu nâu nhạt trên đường đi ra ngoài cổng, vị trí số 5 cách vị trí số 4 khoảng cách 2,7m về phía Tây.

+ Vị trí số 6: Là vị trí phát hiện 01 chiếc dép nữ có đặc điểm tương tự chiếc dép tại vị trí số 5; chiếc dép nằm trên đường đi ra ngoài cổng, cách vị trí số 5 khoảng cách 13,7m về phía Tây, cách cột cổng bên phải hướng từ ngoài nhìn vào khoảng cách 1,0m.

- Dấu vết tài liệu và mẫu vật thu được:

+ 01 con dao tại vị trí số 01; kèm theo bì giấy màu trắng (bao dao)

+ 01 mẫu máu tại vị trí số 02(được niêm phong theo đúng quy định);

+ 01 đòn gánh bằng tre;

+ 04 chiếc dép nhựa tại vị trí số 3

+ 02 chiếc dép nhựa nữ cùng loại tại vị trí số 5 và 6;

+ 01 khẩu trang y tế tại vị trí số 3

+ 01 xe mô tô tại vị trí số 4

\* Kết quả khám nghiệm tử thi Nguyễn Thị H xác định:

- Khám bên ngoài:

+ Vùng ngực trái, dưới ngoài mũi ức 06cm có vết rách thủng da cơ hình khe, bờ mép sắc gọn, kích thước (3,8 x 1)cm, chiều hướng từ phải sang trái, từ trước ra sau, góc trên nhọn, góc dưới tù sâu thấu vào trong.

+ Hệ thống xương khớp không bị sai, gãy, rạn, vỡ.

- Mô tử thi (hoặc một phần tử thi): Vết thương vùng ngực trái làm đứt bán phần sụn sườn 7 - 8, thủng gan trái dài 2,5cm, rách mặt ngoài dạ dày.

- Các mẫu thu để giám định: Thu mẫu máu tử thi. Thu áo nỉ dài tay nền tím, chấm hình quả táo trắng trên người tử thi. Thu áo cộc tay màu xanh trên người tử thi.

\* Các bản kết luận giám định:

- Kết quả giám định pháp y về nguyên nhân chết của bị hại Nguyễn Thị H:

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 09/KLKTHS ngày 20/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên xác định:

+ Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương vùng ngực trái, bờ mép sắc gọn sâu thấu vào trong gây đứt sụn sườn số 7, 8 thủng gan trái, rách mặt ngoài dạ dày, chảy máu trong ổ bụng.

+ Nguyên nhân chết: Nguyễn Thị H, sinh năm 1967, nơi đăng ký HKTT xóm XH2, xã TC, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên bị vết thương thấu ngực bụng gây thủng gan trái, rách mặt trước dạ dày, chảy mất máu cấp gây suy tuần hoàn cấp, suy hô hấp cấp dẫn đến chết.

- Kết quả giám định pháp y về thương tích bị hại Ngô Văn C: Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 29/TgT ngày 16/01/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Tràn dịch màng phổi (T); có 01 vết thương phần mềm KT nhỏ.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 6%.

-Kết luận giám định gen: Tại bản kết luận giám định số 7314 ngày 10/01/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an xác định:

+ Mẫu máu thu tại hiện trường (ký hiệu B) là máu người và là máu của bị cáo Lưu Văn N;

+ Trên con dao nhọn (ký hiệu A) có bám dính máu người và là máu của bị cáo Lưu Văn N;

+ Trên chiếc quần dài (ký hiệu “Quần N 1”) có bám dính máu người và là máu của bị cáo Lưu Văn N và bị hại Ngô Văn C.

+ Trên chiếc áo khoác (ký hiệu “Áo N 1”) có bám dính máu người và là máu của bị cáo Lưu Văn N và tử thi Nguyễn Thị H.

- Kết quả xem xét dấu vết trên thân thể Lưu Văn N: Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Nguyên lập hồi 07 giờ 15 phút ngày 22/11/2019 xác định trên thân thể Lưu Văn N: 01 (một) vết bầm tím tại ngón trỏ phải, kích thước 1cm x 1cm. Đầu, lưng, 2 tay, 2 chân không phát hiện có thương tích gì (các bộ phận khác do N đang cấp cứu nên không kiểm tra).

\* Về trách nhiệm dân sự: Chị Ngô Thị H là người đại diện hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thị H yêu cầu Lưu Văn N phải bồi thường tổng số tiền 78.003.000đồng. Tại phiên tòa gia đình bị cáo đã bồi thường được 5.000.000đồng.

Ngày 04/02/2020, ông Ngô Văn C có đơn đề nghị không khởi tố vụ án hình sự về hành vi bị N dùng dao gây thương tích 06%, không yêu cầu N phải thực hiện việc bồi thường thiệt hại sức khỏe cho ông C.

\* Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu “ĐG”, bên trong có 01 (Một) đòn gánh bằng tre dài 1,27m, bản rộng nhất 5,5cm; 01 hộp niêm phong ký hiệu “DÉP 04”, bên trong có 04 chiếc dép tổ ong màu trắng làm bằng nhựa; 01 túi niêm phong ký hiệu “KT”, bên trong có 01 (Một) khẩu trang y tế màu xanh; 01 hộp niêm phong ký hiệu “DÉP 02”, bên trong có 02 chiếc dép nhựa nữ màu nâu nhạt cùng loại; 01 xe mô tô hiệu YAMAHA RC SIRIUS màu đen trắng, có số khung: RLCS1FC10D Y063889; số máy: 1FC1-063913; gắn Biển kiểm soát: 20H1 – 18957; 01 bì niêm phong ký hiệu “AH1”, bên trong có 01 áo nỉ dài tay nền tím chấm hình quả táo màu trắng, tại mặt trước cách trên gấu áo 14,5cm có vết thủng vải dài 2,5cm; 01 bì niêm phong ký hiệu “AH2”, bên trong có 01 áo cộc tay màu xanh, tại mặt trước cách trên gấu áo 17cm có vết thủng vải dài 3,5cm; 01 thùng niêm phong ký hiệu “Áo Cảnh 1”, bên trong có 01 chiếc áo phao dài tay, màu đen, phía trước ngực áo in chữ “Duolanh QT” màu trắng. Tại phần cổ áo phía trong có gắn mác “FASHION Made in Vietnam size XXL”. Trên áo có bầm dính chất màu nâu nghi máu người; phần vai áo phía sau bên trái có 01 vết rách vải xuyên thủng vào phần thân áo (lớp lót áo) phía trong; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu “DAO T”, bên trong có 01 con dao nhọn dài 26,9cm. Dao có một lưỡi sắc, mũi nhọn, tù từ phần sống dao đến phần mũi dao. Phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 16,7cm, một bên lưỡi dao có chữ “KIWI – BRAND STAINLESS STEEL”, bản dao rộng nhất 03cm. Phần chuôi dao dài 10,2cm, bằng nhựa màu đen, một mặt chuôi dao có chữ “KIWI”; 01 hộp niêm phong ký hiệu “Áo N 2”, bên trong có 01 chiếc áo somi kẻ sọc màu trắng xanh. Trên áo có ký hiệu “KILIEGA - N+N SÀI ĐỒNG - HÀ NỘI”. Phần ống tay áo bên trái bị cắt dọc. Trên áo có dính nhiều chất màu nâu (nghi là máu); tại vạt áo bên phải có một vết rách thủng dài 2,5cm; 01 bì niêm phong ký hiệu “ĐT N”, bên trong có 01 (Một) chiếc điện thoại di động màu đen, mặt sau điện thoại có in chữ “OPPO”, có cài đặt mặt khóa khóa máy, điện thoại có màn hình cảm ứng (không có phím bấm). Tình trạng máy cũ đã qua sử dụng; 01 hộp niêm phong (sau giám định), bên trong có: 01 con dao nhọn bằng kim loại dài 18,5cm, lưỡi dao màu trắng bạc, dài 10,2cm, có mũi nhọn và một lưỡi sắc, bản rộng nhất dài 2,5cm, kèm theo 01 bao dao bằng giấy bìa; 01 chiếc áo khoác loại áo gió màu xanh đen, trên áo có nhãn hiệu “Adidas”; 01 chiếc quần dài, loại quần vải, màu nâu vàng; Phần còn lại sau giám định của mẫu máu người ghi thu tại vị trí số 02 ở hiện trường (ký hiệu B); mẫu máu ghi thu của tử thi Nguyễn Thị H (ký hiệu “Máu TT”); mẫu máu ghi thu của bị hại

Ngô Văn C (ký hiệu “Máu BHC”) và mẫu máu ghi thu của bị can Lưu Văn N (ký hiệu “Máu BC”).

Tại Cơ quan điều tra Lưu Văn N đã khai nhận do mâu thuẫn nhỏ trong xử sự giữa N và mẹ vợ là bà Nguyễn Thị H nên N đã có hành vi dùng dao nhọn là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng trọng yếu trên cơ thể của bà H dẫn tới tử vong.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKS(P2) ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Lưu Văn N về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lưu Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Phân luận tội tại phiên tòa hôm nay sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lưu Văn N phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lưu Văn N 18 năm đến 19 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự : Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự ; Điều 584; Điều 585, Điều 591 Bộ luật dân sự: Ghi nhận thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại. Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại là 78.003.000 đồng, đã bồi thường 5.000.000 đồng, còn phải bồi thường tiếp 73.003.000 đồng.

Vật chứng vụ án : Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo 01 xe mô tô hiệu YAMAHA RC SIRIUS màu đen trắng BKS 20H1 – 18957 và 01 chiếc điện thoại di động màu đen, mặt sau điện thoại có in chữ OPPO

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng còn lại.

Bị cáo không tranh luận gì

Luật sư bào chữa cho bị cáo : Nhất trí với tội danh, Điều khoản viện kiểm sát đã truy tố và kết luận. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải; bị cáo đã nhờ gia đình bồi thường thực tế tại phiên tòa đã bồi thường được 5.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét khi lượng hình cho bị cáo hưởng khoan hồng của pháp



luật xử phạt bị cáo từ 15 đến 16 năm tù. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện bị hại về phần bồi thường

Ông C, chị H2, chị H1 là người đại diện hợp pháp của bị hại không tranh luận gì. Chị T cho rằng mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là thấp vì bị cáo có ý thức giết người từ trước.

Viện kiểm sát đối đáp giữ nguyên quan điểm như trên.

Bị cáo N nhất trí với luận cứ của người bào chữa không bổ sung gì thêm

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được xin lỗi những người đại diện hợp pháp của người bị hại, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, luật sư và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo Lưu Văn N thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan. Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan phù hợp với biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định pháp y tử thi Nguyễn Thị H, kết luận giám định của viện khoa học hình sự Bộ công an, lời khai của những người làm chứng và những chứng cứ, tài liệu khác được thu thập lưu giữ trong hồ sơ. Như vậy hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 20 giờ 25 phút ngày 21/11/2019, Lưu Văn N đi xe máy nhãn hiệu YAMAHA RCSIRIUS, màu đen- trắng, BKS 20H1- 189.57 đến nhà bố mẹ vợ của mình là ông Ngô Văn C và bà Nguyễn Thị H trú tại xóm XH2, xã TC, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên, khi đi N có mang theo 01 con dao nhọn là loại dao gấp nhưng đã hỏng lẫy không gấp dao được, dao dài 18,5cm, lưỡi dao có đầu nhọn, một lưỡi sắc dài 10,2cm, bản rộng nhất 2,5cm, con dao được N cất giữ trong cốp xe, mục đích N

đến để đón chị Ngô Thị T là vợ N quay về nhà mình chung sống, nếu chị T không về thì N sẽ đốt xe rồi tự tử. Khi đến nhà ông C, bà H, N không gặp chị T, tại đây bà Nguyễn Thị H do không đồng ý việc N có mặt tại nhà mình nên nhiều lần yêu cầu, dùng tay du đẩy N đi ra khỏi nhà của mình và chửi N. Bực tức vì bị bà H chửi, đuổi nên N lấy con dao mang theo đâm 01 nhát vào vùng ngực trái bà H. Sau khi bà H bị đâm, ông C chạy đến và cầm chiếc đòn gánh đánh N từ phía sau 02 – 03 cái thì bị N dùng dao đâm 01 nhát vào lưng trái ông C. Hậu quả: Bà H chết trên đường đi cấp cứu; ông C bị thương với tỷ lệ thương tích là 06% . Ngày 04/02/2020, ông C có đơn đề nghị không khởi tố vụ án hình sự về hành vi bị N dùng dao gây thương tích đồng thời không yêu cầu bị cáo bồi thường thương tích cho ông

Với hành vi trên bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Lưu Văn N về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 123 Bộ luật hình sự quy định

*1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.*

*....n. Có tính chất côn đồ.*

[3] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền được sống, quyền được bảo hộ về tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo gây bất bình trong nhân dân, đi trái với luân thường đạo lý, gây mất trật tự trị an xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xét xử nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, do xuất phát từ việc xử sự không khéo từ phía gia đình bà H, dẫn đến việc bị cáo không kiềm chế nên đã gây ra hậu quả đối với bà H. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải; bị cáo đã nhờ gia đình khắc phục được một phần hậu quả cho gia đình bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo công khai xin lỗi những người thân của bị hại. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Xét toàn diện vụ án về nguyên nhân dẫn đến bị cáo phạm tội, khi lượng hình Hội đồng xét xử xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng trong pháp luật nhà nước ta, yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình xã hội làm người có ích

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa gia đình người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 78.003.000đồng (trong đó tiền mai táng phí là 8.003.000đồng, tiền tổn thất tinh thần 70.000.000đồng), tại phiên tòa bị cáo chấp nhận. Đây là sự tự định đoạt của các bên không trái với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này. Tại phiên tòa gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 5.000.000đồng; số tiền còn lại bị cáo có trách nhiệm bồi thường là 73.003.000đồng.

[6] Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Cơ quan điều tra thu giữ 01 xe mô tô BKS 20H1 – 18957, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Ngô Thị T nên hoàn trả cho chị T quản lý sử dụng

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động màu đen, mặt sau điện thoại có in chữ “OPPO”.

Tịch thu tiêu hủy: Số vật chứng thu giữ cùng một số mẫu hoàn trả sau giám định trong vụ án không còn giá trị sử dụng

[7] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, bị cáo Lưu Văn Văn N còn có hành vi dùng dao nhọn gây thương tích cho ông Ngô Văn C với tỷ lệ 06% nhưng do ông Ngô Văn C có đơn không yêu cầu khởi tố xử lý hình sự đối với Lưu Văn N nên cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Thái Nguyên không xem xét xử lý N về hành vi này là có căn cứ.

Như phân tích trên Hội đồng xét xử thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên có phần nghiêm khắc. Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của luật sư.

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử sơ thẩm Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Lưu Văn N phạm tội “Giết người”

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lưu Văn N 17 (Mười bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/11/2019.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 591; Điều 357 Bộ luật dân sự

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và các đại diện hợp pháp cho người bị hại. Bị cáo Lưu Văn N phải bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình người bị hại (người nhận là chị Ngô Thị H) tổng số tiền 78.003.000 đồng, đã bồi thường 5.000.000 đồng. Số tiền còn lại phải bồi thường 73.003.000 đồng (Bảy mươi ba triệu, không trăm linh ba nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu bị cáo N không bồi thường khoản tiền nêu trên thì bị cáo còn phải chịu trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

\* Hoàn trả cho chị Ngô Thị T01 (một) xe mô tô hiệu YAMAHA RCSIRIUS màu đen trắng, có số khung: RLCS1FC10D Y063889; số máy: 1FC1-063913; gắn Biển kiểm soát: 20H1 – 18957 thu tại vị trí số 4 tại hiện trường. Tình trạng xe: xe cũ, xước xát, han gỉ, xe không gương.

\* Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu “ĐT N”, trên niêm phong có các chữ ký ghi tên: Ông Trần Đình Khoái, ông Trịnh Ngọc Sơn, ông Nguyễn Anh Vân, ông Lưu Văn Tính và các hình dấu tròn đỏ ghi “Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên” (Bên trong có 01 chiếc điện thoại di động màu đen, mặt sau điện thoại có in chữ “OPPO”, có cài đặt mặt khóa khóa máy, điện thoại có màn hình cảm ứng (không có phím bấm). Tình trạng máy cũ đã qua sử dụng);

\* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu “ĐG”, trên niêm phong có các chữ ký ghi tên: Ông Nguyễn Văn Tuấn, ông Khổng Văn Hòa, ông Trần Văn Tuấn, bà Lê Ngọc Kim L, ông Dương Văn Liêm và các hình dấu tròn màu đỏ ghi “Công an xã Thành Công, Công an thị xã Phổ Yên – T Thái Nguyên” (bên trong có 01 đòn gánh bằng tre dài 1,27m, bản rộng nhất 5,5cm thu tại vị trí số 3 tại hiện trường);

- 01 (một) hộp niêm phong ký hiệu “DÉP 04”, trên niêm phong có các chữ ký ghi tên: Ông Nguyễn Văn Tuấn, ông Khổng Văn Hòa, ông Trần Văn Tuấn, bà Lê Ngọc Kim L, ông Dương Văn Liêm và các hình dấu tròn màu đỏ ghi “Công an xã

Thành Công, Công an thị xã Phổ Yên – Tỉnh Thái Nguyên” (bên trong có 04 chiếc dép tổ ong màu trắng làm bằng nhựa thu tại vị trí số 3 tại hiện trường);

- 01 (một) túi niêm phong ký hiệu “KT”, trên túi ghi: Ký hiệu PS3: mã số: PS3A 110991. Trên niêm phong có các chữ ký ghi tên: Ông Nguyễn Văn Tuấn, ông Không Văn Hòa, ông Trần Văn Tuấn, bà Lê Ngọc Kim L, ông Dương Văn Liêm và các hình dấu tròn màu đỏ ghi “Công an xã Thành Công, Công an thị xã Phổ Yên – T Thái Nguyên” (Bên trong có 01 khẩu trang y tế màu xanh thu tại vị trí số 3 tại hiện trường);

- 01 (một) hộp niêm phong ký hiệu “DÉP 02”, trên niêm phong có các chữ ký ghi tên: Ông Nguyễn Văn Tuấn, ông Không Văn Hòa, ông Trần Văn Tuấn, bà Lê Ngọc Kim Loan, ông Dương Văn Liêm và các hình dấu tròn màu đỏ ghi “Công an xã Thành Công, Công an thị xã Phổ Yên – T Thái Nguyên” (Bên trong có 02 chiếc dép nhựa nữ màu nâu nhạt cùng loại thu tại vị trí số 5,6 tại hiện trường);

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu “AH1”, trên niêm phong có các chữ ký ghi tên: Ông Nguyễn Hải Quân, ông Trần Nguyên Ngọc, ông Ngô Văn Thuận và ông Nguyễn Văn Thụ và các hình dấu tròn màu đỏ ghi “Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên” (Bên trong có 01 áo nỉ dài tay nền tím chấm hình quả táo màu trắng, tại mặt trước cách trên gấu áo 14,5cm có vết thủng vải dài 2,5cm);

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu “AH2”, trên niêm phong có các chữ ký ghi tên: Ông Nguyễn Hải Quân, ông Trần Nguyên Ngọc, ông Ngô Văn Thuận và ông Nguyễn Văn Thụ và các hình dấu tròn màu đỏ ghi “Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên” (Bên trong có 01 áo cộc tay màu xanh, tại mặt trước cách trên gấu áo 17cm có vết thủng vải dài 3,5cm);

- 01 (một) thùng niêm phong ký hiệu “Áo Cảnh 1”, trên niêm phong có các chữ ký ghi tên: Ông Nguyễn Đức Hồng, ông Đào Sỹ Tình, ông Ngô Văn Hậu và các hình dấu tròn màu đỏ ghi “Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên” (Bên trong có 01 chiếc áo phao dài tay, màu đen, phía trước ngực áo in chữ “Duolanh QT” màu trắng. Tại phần cổ áo phía trong có gắn mác “FASHION Made in Vietnam size XXL”. Trên áo có bấm dính chất màu nâu nghi máu người; phần vai áo phía sau bên trái có 01 vết rách vải xuyên thủng vào phần thân áo (lớp lót áo) phía trong);

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu “DAO T”, trên niêm phong có các chữ ký ghi tên: Ông Nguyễn Hải Quân, ông Trần Mạnh Linh, ông Ngô Văn Hải, bà Ngô Thị T và các hình dấu tròn màu đỏ ghi “Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên” (Bên trong có 01 con dao nhọn dài 26,9cm. Dao có một lưỡi sắc, mũi

nhọn, tù từ phần sống dao đến phần mũi dao. Phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 16,7cm, một bên lưỡi dao có chữ “KIWI – BRAND STAINLESS STEEL”, bản dao rộng nhất 03cm. Phần chuôi dao dài 10,2cm, bằng nhựa màu đen, một mặt chuôi dao có chữ “KIWI”);

- 01 (một) hộp niêm phong ký hiệu “Áo N 2”, trên niêm phong có các chữ ký ghi tên: Ông Mai Văn Chung, ông Trần Văn Vinh, ông Ngô Thượng Luận, ông Dương Văn Liên và các hình dấu tròn màu đỏ ghi “Công an xã Thành Công, Công an thị xã Phổ Yên – T Thái Nguyên” (Bên trong có 01 chiếc áo somi kẻ sọc màu trắng xanh. Trên áo có ký hiệu “KILIEGA - N+N SÀI ĐỒNG - HÀ NỘI”. Phần ống tay áo bên trái bị cắt dọc. Trên áo có dính nhiều chất màu nâu (nghĩ là máu); tại vạt áo bên phải có một vết rách thủng dài 2,5cm);

- 01 (một) hộp giấy niêm phong, trên niêm phong có 06 hình dấu đỏ giáp lai của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và các chữ ký ghi tên ông Lê Xuân Toàn và ông Nguyễn Hải Quân. Bên trong hộp giấy có: 01 (một) con dao nhọn bằng kim loại dài 18,5cm, lưỡi dao màu trắng bạc, dài 10,2cm, có mũi nhọn và một lưỡi sắc, bản rộng nhất dài 2,5cm, kèm theo 01 bao dao bằng giấy bìa; 01 (một) chiếc áo khoác loại áo gió màu xanh đen, trên áo có nhãn hiệu “Adidas”; 01 (một) chiếc quần dài, loại quần vải, màu nâu vàng; Phần còn lại sau giám định của mẫu máu người ghi thu tại vị trí số 02 ở hiện trường (ký hiệu B); mẫu máu ghi thu của tử thi Nguyễn Thị H (ký hiệu “Máu TT”); mẫu máu ghi thu của bị hại Ngô Văn C (ký hiệu “Máu BHC”) và mẫu máu ghi thu của bị can Lưu Văn N (ký hiệu “Máu BC”).

(Hiện nay vật chứng có tại kho Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên theo biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 24/3/2020).

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí. Bị cáo Lưu Văn N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.650.000đ (Ba triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự nộp ngân sách Nhà nước.

*Điều 26 Luật thi hành án Dân sự quy định:* “Trường hợp bản án quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án Dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, những người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TANDTC; TANDCC; Sở TP;
- VKS tỉnh TN;
- CA tỉnh TN; Trại TG;
- Cục THADS tỉnh TN;
- Bị cáo;
- ĐD bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Nhài**